

Số: 16/2021/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**V/v: chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn cổ phần từ
nguồn vốn chủ sở hữu**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh Bảo hiểm, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 08/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021.
- Quyết định Hội đồng quản trị số 13/2021/NQ-HĐQT ngày 14/05/2021 về việc thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Căn cứ Công văn số 6034/BTC-QLBH ngày 08/6/2021 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận nguyên tắc tăng vốn điều lệ; Công văn số 3092/2021/UBCK-QLCB ngày 24/06/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1: Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tăng vốn cổ phần từ nguồn
vốn chủ sở hữu với các nội dung như sau:**

1. Ngày đăng ký cuối cùng:

Ngày 15/07/2021

2. Mục đích thực hiện:

- Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách phân bổ quyền) để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

3. Nội dung thực hiện:

- Tỷ lệ thực hiện: 100:15 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần hiện hữu được quyền nhận 15 cổ phần mới).
- Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có): Phần lẻ cổ phần phát sinh (phần thập phân phát sinh) do làm tròn khi chia thưởng cổ phiếu theo tỷ lệ sẽ được hủy bỏ coi như không phát hành. Cổ phiếu lẻ phát sinh do gộp các phần lẻ cổ phần sẽ được hủy bỏ, coi như không phát hành.

4. Nguồn vốn thực hiện:



Trích từ Thặng dư vốn cổ phần tại ngày 31/12/2020 theo Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

5. Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu thưởng là cổ phần phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ và không bị hạn chế chuyển nhượng

Điều 2: Hiệu lực của Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: ĐT, NS-TH.



Nguyễn Anh Tuấn

